TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 21/2020/HSST
Ngày 27/04/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - B

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hòa
Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Bá Thành
2. Bà Nguyễn Thị Sơn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Thúy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 04 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2020/TLST-HS ngày 25/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 03 năm 2020 đối với :

Bị cáo Vũ Đình C, sinh năm 1988
HKTT: Xí Ngệp T, xã N, huyện T, tỉnh B.
Nghề Ngệp: Công nhân Trình độ học vấn: 12/12
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Vũ Đình Đ SN 1958; Con bà Trần Thị T SN 1957.
Vợ: Hoàng Thị N, sinh năm 1988 Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2019: Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2.
Tiền án, tiền sự: Không
Nhân thân:
Tại bản án số 30/2013/HSST ngày 13/8/2013, C bị TAND huyện T, tỉnh B xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội " Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999. Hiện đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án.
Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. Có mặt tại phiên tòa

- Những người làm chứng:

1. Đỗ Trọng K, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh B

2. Ngô Đăng Long, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn N,xã H, huyện T, tỉnh B

3. Nguyễn Hữu Ng, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B

4. Lê Nho S, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B

5. Nguyễn Đăng Long, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Lam Cầu,xã H, huyện T, tỉnh B

6. Nguyễn Hữu Minh, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B

7. Nguyễn Đăng Kiên, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Lam Cầu,xã H, huyện T, tỉnh B

8. Nguyễn Hữu Huy, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B

9. Vũ Văn Dũng, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B

10. Nguyễn Đình Đạo, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B

11. Trịnh Xuân Đ, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B

12. Nguyễn Ngọc Minh, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Lam Cầu,xã H, huyện T, tỉnh B

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 15 phút ngày 22/6/2019, tại phòng khách của nhà Đỗ Trọng K, sinh năm 1966 ở thôn B, xã H, huyện T, tỉnh B, lực lượng Công an huyện T, tỉnh B bắt quả tang 09 đối tượng đang có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh "Ba cây" gồm: Đỗ Trọng K (chủ nhà); Nguyễn Đăng L, sinh năm 1981, Nguyễn Đăng K, sinh 1984 đều trú tại thôn L, xã H, huyện T, tỉnh B; Nguyễn Hữu H, sinh năm 1993, Trịnh Xuân Đ, sinh năm 1983, Nguyễn Hữu M,

sinh năm 1986, Vũ Văn D, sinh năm 1991, Nguyễn Hữu N, sinh 1983, Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1984 đều trú tại thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B.

Thu tại chiếu bạc gồm: 02 chiếu cói, 01 bộ bài tú lơ khơ (30 quân). Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 6.610.000đ (Sáu triệu sáu trăm mười nghìn đồng).

Ngoài ra, các đối tượng tự giác giao nộp số tiền trên người tổng cộng số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 11.700.000đ. Cụ thể:

Đỗ Trọng K giao nộp số tiền là 600.000đ, Nguyễn Đăng L giao nộp số tiền là 4.600.000đ,Trịnh Đ H giao nộp số tiền là 900.000đ, Nguyễn Hữu H giao nộp số tiền là 200.000đ, Trịnh Đ Q giao nộp số tiền là 2.300.000đ, Nguyễn Hữu M giao nộp số tiền là 1.300.000đ, Nguyễn Đình Đ giao nộp số tiền là 50.000đ, Nguyễn Đăng K giao nộp số tiền là 1.750.000đ

Quá trình bắt giữ lợi dụng sự lộn xộn một số đối tượng bỏ chạy thoát. Ngoài ra tại nhà K còn có anh Trịnh Đ H, sinh năm 1992, anh Trịnh Đ Q, sinh năm 1977 đều trú tại thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B; anh Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1987, trú tại thôn Y, xã Gi, huyện T, tỉnh B; anh Lê Đắc Lộc, sinh năm 1984, trú tại thôn B, xã H, huyện T, tỉnh B có mặt trong đám bạc nhưng chỉ ngồi xem chứ không tham gia đánh bạc.

Lực lượng Công an huyện T, tỉnh B đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó bàn giao các đối tượng cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh B để giải quyết.

Đến ngày 22/6/2019, 26/6/2019, 18/7/2019, các đối tượng chạy thoát đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh B đầu thú gồm: Lê Nho S, sinh năm 1982, trú tại thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B; Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1988, trú tại thôn L, xã H, huyện T, tỉnh B và Ngô Đăng L, sinh năm 1987, trú tại thôn Ng, xã H, huyện T, tỉnh B. Khi đầu thú các đối tượng không giao nộp gì.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh B, qua đấu tranh các đối tượng khai nhận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/6/2019, Nguyễn Đăng L, Nguyễn Ngọc M, Ngô Đăng L, Đào Trường S, Lê Nho S, Trịnh Xuân Đ, Vũ Văn D, Nguyễn Hữu H, Trịnh Đ Q, Vũ Đình C và Nguyễn Văn T, đến nhà Đỗ Trọng K với mục đích đánh bạc ăn tiền. Khi đến nhà K, mọi người ngồi uống nước một lúc rồi hỏi K (chủ nhà) cho các đối tượng đánh bạc tại nhà K. K đồng ý. Vì vậy, K trải chiếu ra nền nhà phòng khách của gia đình mình và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ (52 quân) cho các đối tượng đánh bạc. Lúc này, có Ngô Đăng L, Nguyễn Đăng L, Trịnh Xuân Đ, Lê Nho S, Vũ Văn D, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Ngọc M và Vũ Đình C tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh " Ba cây". Các đối tượng tự thỏa thuận mỗi người bỏ số tiền từ 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) đến 100.000 (Một trăm

nghìn đồng) tiền phế cho K (chủ nhà). Khi các đối tượng trên đang đánh bạc, có Nguyễn Hữu M, Nguyễn Đình Đ, Trịnh Đ H, Nguyễn Hữu Ng, Nguyễn Đăng K, Nguyễn Văn Q, và Lê Đắc L cũng đến nhà K chơi. Lúc này, các đối tượng gồm Nguyễn Hữu M, Nguyễn Đình Đ, Nguyễn Đăng K và Nguyễn Hữu Ng lần lượt vào tham gia đánh bạc. Còn các đối tượng khác chỉ ngồi xem không tham gia đánh bạc.

Khi chơi các đối tượng quy ước chơi như sau: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân nhưng chỉ sử dụng 36 quân bài gồm các quân bài A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và bỏ toàn bộ các quân 10, J, Q, K không sử dụng. Quá trình chơi sẽ có một người đứng ra làm "Chương" để chia bài, chi trả tiền được thua cho những người chơi còn lại. Người làm "Chương" chia cho mỗi người chơi 03 quân bài. Sau khi chia bài xong, những người chơi trước khi xem bài sẽ đặt tiền cược vào cửa của mình. Mức tiền cược thấp nhất là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), cao nhất là do thỏa thuận giữa người chơi và người cầm "Chương". Sau đó, những người chơi sẽ xem bài và cộng điểm 03 quân bài của mình để so với người cầm "Chương". Nếu lớn điểm hơn người cầm "Chương" thì người cầm "Chương" phải trả cho người chơi số tiền bằng với số tiền đã đặt cược. Nếu nhỏ điểm hơn người cầm "Chương" thì người chơi phải trả cho người cầm "Chương" số tiền bằng với số tiền đã đặt cược. Quy tắc tính điểm để so bài: Người chơi cộng số điểm của 03 quân bài của mình lại và lấy số dư hàng đơn vị để so với nhau. Cao nhất là 10 điểm, thấp nhất là 01 điểm. Nếu bằng điểm nhau thì so chất các quân bài theo thứ tự từ cao đến thấp là Rô, Cơ, Tép, Bích và lá "A" rô là cao nhất khi so theo chất bài. Với quy ước chơi như trên các đối tượng đánh bạc đến 00 giờ 15 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện T bắt quả tang

Về số tiền dùng để đánh bạc các đối tượng khai nhận như sau:

- Đỗ Trọng K khai nhận: K đồng ý và chuẩn bị công cụ gồm 01 bộ bài tú lơ khơ (52 quân) và trải chiếu tại phòng khách của gia đình mình cho các đối tượng Nguyễn Đăng L, Nguyễn Đăng K, Nguyễn Hữu M, Trịnh Xuân Đ, Vũ Văn D, Nguyễn Hữu Ng, Nguyễn Hữu H, Lê Nho S, Nguyễn Đình Đ, Nguyễn Ngọc M, Ngô Đăng L và Vũ Đình C đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh "Ba cây". Bản thân K đi ngủ không tham gia đánh bạc. K ngủ được một lúc, có một vài người gọi K dậy đưa cho tiền và bảo là tiền cho chủ nhà nên K nhận tiền và cất vào túi. Do say rượu và buồn ngủ nên K không rõ những ai đã đưa tiền cho mình. Đến 00 giờ 15 phút ngày 22/6/2019, lực lượng Công an huyện T, tỉnh B ập vào bắt quả tang. Khi bị bắt giữ, K đã tự giác giao nộp số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) là tiền hồ các đối tượng đánh bạc nộp cho K

- Nguyễn Đăng L khai nhận: Khi tham gia đánh bạc L có 5.000.000đ (Năm triệu đồng). L sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc Long bị thua. Khi bị bắt quả tang L giao nộp số tiền còn lại trên người là

4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) cho lực lượng Công an. Bản thân L đã đưa cho K (chủ nhà) số tiền là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng)

- Vũ Văn Dũng khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Dũng có 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng). D dùng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc D thua hết. Khi bị bắt quả tang D không giao nộp gì. Bản thân D đã đưa cho K (chủ nhà) tiền hồ phế số tiền là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

- Trịnh Xuân Đ khai nhận: Khi tham gia Đ có 1.000.000đ (Một triệu đồng). Đ sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc Đ thua hết. Khi bị bắt quả tang Đ không giao nộp gì. Bản thân Đ đã đưa cho K (chủ nhà) tiền hồ phế số tiền là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng)

- Nguyễn Hữu M khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Mcó khoảng 1.000.000đ (Một triệu đồng). M sử dụng hết số tiền này vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc M thắng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang giao nộp số tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng) cho lực lượng Công an. Bản thân M không đưa tiền hồ phế cho K (chủ nhà).

- Lê Nho S khai nhận: Khi tham gia đánh bạc S có 1.000.000đ (Một triệu đồng) là tiền S vay của anh Ngô Đăng Chính, sinh năm 1978 ở thôn Ng, xã H, huyện T, tỉnh B. Khi đánh bạc, S sử dụng hết số tiền này vào việc đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc S bị thua hết tiền. Khi lực lượng Công an vào bắt quả tang S đã bỏ chạy thoát. Đến ngày 22/6/2019, S đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh B đầu thú. Bản thân S đã đưa cho K (chủ nhà) tiền hồ phế số tiền là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- Nguyễn Ngọc M khai nhận: Khi tham gia đánh bạc M có 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). M sử dụng hết số tiền này vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc M thua hết. Khi lực lượng Công an vào bắt quả tang M đã bỏ chạy thoát. Đến ngày 26/6/2019, M đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh B đầu thú. Bản thân M đã đưa cho K (chủ nhà) tiền hồ phế số tiền là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- Nguyễn Hữu Ng khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Ng có 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Ng sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc Ng bị thua 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang Ng để số tiền còn lại dưới chiếu bạc. Bản thân Ng đã đưa cho K (chủ nhà) tiền hồ phế số tiền là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- Nguyễn Hữu H khai nhận: Khi tham gia đánh bạc H có khoảng 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng). H sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc H thua 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang H giao nộp số tiền còn lại trên người là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) cho lực lượng Công an. Bản thân H đã đưa cho K (chủ nhà) tiền hồ phế số tiền là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

- Ngô Đăng L khai nhận: Khi tham gia đánh bạc L có 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). L sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Khi bị bắt quả tang L vứt hết số tiền đánh bạc xuống chiếu bạc rồi bỏ chạy nên không biết thắng, thua bao nhiêu. Đến ngày 18/7/2019, Long đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T đầu thú về hành vi đánh bạc của mình ngày 22/6/2019. Bản thân L cũng đưa cho K (chủ nhà) tiền hồ phế số tiền là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) .

- Nguyễn Đình Đ khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Đ có khoảng 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Khi đánh bạc Đ bỏ ra 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Còn 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) Đạo không sử dụng vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc Đ bị thua 200.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Khi bị bắt quả tang Đ giao nộp số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) cho lực lượng Công an. Bản thân Đ không đưa tiền hồ phế cho K (chủ nhà).

- Nguyễn Đăng K khai nhận: Khi tham gia đánh bạc K có khoảng 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). K bỏ ra 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc và 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) tiền hồ phế đưa cho K (chủ nhà). Còn số tiền 1.450.000đ (Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) K không sử dụng đánh bạc. Quá trình đánh bạc K không thắng, không thua. Khi bị bắt quả tang K giao nộp số tiền 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) cho lực lượng Công an .

Hành vi của Đỗ Trọng K, Ngô Đăng L, Lê Nho S, Nguyễn Đăng L, Nguyễn Hữu M, Nguyễn Đình Đ, Nguyễn Đăng K, Nguyễn Hữu H, Vũ Văn D, Trịnh Xuân Đ, Nguyễn Ngọc M và Nguyễn Hữu Ng tại bản án số 04/2020/HSST ngày 10/01/2020 Tòa án nhân dân huyện T đã xét xử và đã có hiệu lực pháp luật.

Riêng đối với Vũ Đình C, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã ra Quyết định truy nã số 04 ngày 28/8/2019 đối với C. Đến ngày 25/12/2019, C đã đến Công an huyện T đầu thú và giao nộp số tiền 2.600.000 đồng mà C dùng để đánh bạc ngày 22/6/2019.

Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 24/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Vũ Đình C về tội "Đánh bạc" được quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khi tham gia đánh bạc C có 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng). C sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc C thắng 1.200.000 đồng. Khi lực lượng Công an ập vào bắt quả tang C đã bỏ về trước. Đến ngày 25/12/2019, C đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T đầu thú về hành vi đánh bạc của mình ngày 22/6/2019 và giao nộp số tiền sử dụng đánh bạc là 2.600.000 đồng. Bản thân C cũng đưa cho K (chủ nhà) tiền hồ là 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Cũng tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T duy trì công tố tại phiên tòa đã có đánh giá, phân tích rõ hành vi phạm tội; nhân thân; những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Đình C phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s, Khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình C từ 07 đến 09 tháng tù và phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (25/12/2019).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được xử lý tại bản án số 04/2020/HSST ngày 10/01/2020. Riêng số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 2.600.000 đồng tịch thu sung công quỹ Nhà nước

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, vật chứng thu được tại hiện trường và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/6/2019, Đỗ Trọng K đồng ý và chuẩn bị 02 chiếu nhựa, 01 bộ bài túi lơ khơ gồm 52 quân cho các đối tượng Nguyễn Đăng L, Nguyễn Đăng K, Nguyễn Hữu M, Trịnh Xuân Đ, Vũ Văn D, Nguyễn Hữu Ng, Nguyễn Hữu H, Lê Nho S, Nguyễn Đình Đ, Nguyễn Ngọc M, Ngô Đăng L và Vũ Đình C đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh "Ba cây" tại phòng khách của gia đình K ở thôn B, xã H, huyện T, tỉnh B. Các đối tượng đánh bạc đến 00 giờ 15 phút ngày 22/6/2019 thì bị lực lượng Công an huyện T, tỉnh B phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ vật chứng gồm: Tiền thu tại chiếu bạc là

6.610.000đ (Sáu triệu sáu trăm mười nghìn đồng); Tiền do các đối tượng tự giác giao nộp là 11.700.000đ (Mười một triệu bảy trăm nghìn đồng); 01 bộ bài tú lơ khơ 30 quân. Quá trình điều tra xác định số tiền C cùng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 16.210.000 (Mười sáu triệu hai trăm mười nghìn đồng) (Trong đó có 600.000 đ là tiền hồ các đối tượng nộp cho K). Số tiền còn lại là 4.700.000đ (Bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) các đối tượng không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt trong nhân dân. Từ việc đánh bạc sát phạt được thua bằng tiền một cách bất hợp pháp gây thiệt hại về kinh tế của chính bản thân và gia đình bị cáo. Trong lúc Đảng và Nhà nước đang lên án và kiên quyết bài trừ tệ nạn cờ bạc ra khỏi đời sống xã hội, bản thân bị cáo cũng nhận thức được điều này nhưng với bản tính ham mê cờ bạc nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Do vậy cần phải xét xử bị cáo bằng chế tài luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Tại bản án số 30/2013/HSST ngày 13/8/2013, C bị TAND huyện T, tỉnh B xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội " Đánh bạc", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án, nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Nên đối với C cần phải có hình phạt Ngêm cho cách ly xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, khi lực lượng Công an vào bắt quả tang C đã bỏ về trước, sau khi biết được đã ra đầu thú, nên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiệ n hành vi nhằm hưởng lợi bất chính, ngoài hình phạt chính cũng cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo mức khởi điểm được quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS là 10.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Hành vi của Đỗ Trọng K, Ngô Đăng L, Lê Nho S, Nguyễn Đăng L, Nguyễn Hữu M, Nguyễn Đình Đ, Nguyễn Đăng K, Nguyễn Hữu H, Vũ Văn D, Trịnh Xuân Đ, Nguyễn Ngọc M và Nguyễn Hữu Ng tại bản án số 04/2020/HSST ngày 10/01/2020 Tòa án nhân dân huyện T đã xét xử và đã có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, đối với Đỗ Trọng K, Ngô Đăng L, Lê Nho S, Nguyễn Đăng L, Nguyễn Hữu M, Nguyễn Đình Đ, Nguyễn Đăng K, Nguyễn Hữu H, Vũ Văn D, Trịnh Xuân Đ, Nguyễn Ngọc Mvà Nguyễn Hữu Ng tham gia là

những người làm chứng trong vụ án đã được Tòa án triệu tập nhưng đều vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy những người làm chứng đã có lời khai đầy đủ trong vụ án, do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[4]. Về vật chứng:

Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được xử lý tại bản án số 04/2020/HSST ngày 10/01/2020.

Đối với số tiền 2.600.000 đồng được xác định là số tiền bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s, Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 329, Điều 136 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đình C phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Vũ Đình C 07 (Bẩy) tháng tù và phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/12/2019. Tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo Thi hành án

2. Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là: 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng chẵn)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/03/2020 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Đình C phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- TAND Tỉnh
- VKSND Huyện
- Công an Huyện
- Chi cục T.H.A
- Bị cáo
- Lưu HS-VPTA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Quang Hòa